TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**:** 17/2019/HNGD - ST
Ngày: 24/7/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trần Cảnh.

Ông Bùi Văn Lâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Mỹ Duyên là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị L - Sinh năm 1992 (Có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKNKTT: Thôn ĐS, xã TL, huyện NL - Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn CP xã NK, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn T - Sinh năm 1990. (Vắng mặt lần thứ hai).

Địa chỉ: Thôn ĐS, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 18/02/2019, được bổ sung trong bản tự khai, nguyên đơn là chị Phạm Thị L trình bày: Chị và anh Phạm Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 20/01/2015 tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường xuyên uống rượu say không quan tâm đến vợ, con, mâu thuẫn phát sinh và kéo dài đến tháng 3/2017 chị sống ly thân với anh T, không ai quan tâm đến ai. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T theo quy đinh của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Phạm Văn T có 01 con chung là Phạm Yến N - Sinh ngày 06/3/2015, kể từ khi vợ chồng sống ly thân chị là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Yến N. Nay vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Phạm Yến N cho chị chăm sóc nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh Phạm Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án và quyết định phân công Thẩm phán giải quyết vụ án cho anh Phạm Văn T, sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, anh T không trình bày ý kiến về việc chị L xin ly hôn, Tòa án đã giao các thông báo về phiên họp tiếp cận công khai việc giao nộp chứng cứ và hòa giải, nhưng anh T đều vắng mặt không rõ lý do. Tòa án xét thấy anh T vắng mặt thuộc trường hợp bị đơn từ chối khai báo, cố tình lẩn tránh, nên căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện việc tuân theo pháp luật phù hợp với quy định của pháp luật, việc bị đơn vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa là bị đơn tự bỏ đi quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Phạm Thị L được ly hôn anh Phạm Văn T và giao cháu Phạm Yến N cho chị L nuôi dưỡng chăm sóc và chấp nhận sự tự nguyện của chị L về việc không yêu cầu anh Phạm Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L phải chịu án phí ly hôn theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của chị Phạm Thị L và giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị L, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn T là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị L thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Phạm Văn T không trình bày ý kiến về việc chị L xin ly hôn, không tham gia phiên hòa giải và không tham gia phiên tòa và theo xác nhận của chính quyền địa phương kể từ tháng 3/2017 chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn CP, xã NK và sống ly thân với anh T, điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[2]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của chị L giấy khai sinh của cháu Phạm Yến N, đủ cơ sở xác định chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn T có 01 con chung là Phạm Yến N - Sinh ngày 06/3/2015. Xét đề nghị xin được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Phạm Thị L thấy rằng: Kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay cháu Phạm Yến N là do chị L chăm sóc nuôi

dưỡng và trong quá trình giải quyết anh T không trình bày ý kiến về việc giao nuôi con và không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa, nên không có căn cứ giao con cho anh T, do đó chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị L.

[3]. Về tài sản: Chị Phạm Thị L không đề nghị Toà án giải quyết và anh Phạm Văn T cũng không có ý kiến về phần tài sản, nên Hội đồng xét xử không giải quyết về phần tài sản.

[4]. Về trình tự thủ tục giải quyết vắng mặt anh Phạm Văn T Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong đơn khởi kiện chị Phạm Thị L đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ của người bị kiện là anh Phạm Văn T và anh T đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, việc anh T cố tình lẩn tránh vắng mặt là tự bỏ đi quyền lợi và nghĩa vụ của mình, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt anh Phạm Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[6]. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị L.

* Về hôn nhân: Chị Phạm Thị L được ly hôn anh Phạm Văn T.

* Về con chung: Giao cháu Phạm Yến N - Sinh ngày 06/3/2015 cho chị Phạm Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị L về việc không yêu cầu anh Phạm Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

* Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn) theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0002091 ngày 21/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Chấp nhận chị Phạm Thị L đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã TL, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

* Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Mạnh đươc quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn Hiếu được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Liên, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Phùng Giáo, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh